# Use Case: Đăng nhập

Mô tả: Người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu để truy cập hệ thống.

Actor: Admin, HR

Tiền điều kiện: Người dùng đã có tài khoản hợp lệ trong hệ thống.

Hậu điều kiện: Người dùng được chuyển vào hệ thống nếu đăng nhập thành công.

Luồng chính:

* 1. Người dùng nhập username và password.
* 2. Hệ thống xác thực tài khoản.
* 3. Hệ thống kiểm tra trạng thái tài khoản.
* 4. Nếu hợp lệ, tạo phiên làm việc và cho phép truy cập.
* 5. Nếu chọn 'Ghi nhớ đăng nhập', lưu thông tin đăng nhập (token/cookie).

Luồng phụ:

* - Nếu thông tin sai → Hệ thống hiển thị thông báo lỗi.
* - Nếu tài khoản bị khóa → Không cho phép truy cập.

# Use Case: Đăng xuất

Mô tả: Người dùng thoát khỏi hệ thống, kết thúc phiên làm việc.

Actor: Admin, HR

Tiền điều kiện: Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống.

Hậu điều kiện: Phiên làm việc bị hủy, người dùng trở lại màn hình đăng nhập.

Luồng chính:

* 1. Người dùng chọn nút Đăng xuất.
* 2. Hệ thống hủy phiên làm việc.
* 3. Người dùng được chuyển đến màn hình đăng nhập.

Luồng phụ:

# Use Case: Ghi nhớ đăng nhập

Mô tả: Cho phép lưu thông tin đăng nhập để tự động đăng nhập lần sau.

Actor: Admin, HR

Tiền điều kiện: Người dùng đang đăng nhập.

Hậu điều kiện: Token/cookie ghi nhớ đăng nhập được lưu vào máy người dùng.

Luồng chính:

* 1. Người dùng tick chọn 'Ghi nhớ đăng nhập'.
* 2. Hệ thống lưu trạng thái ghi nhớ vào cookie/token.

Luồng phụ:

* Nếu không chọn → không lưu thông tin.

# Use Case: Đổi mật khẩu

Mô tả: Người dùng có thể đổi mật khẩu của họ trong hệ thống.

Actor: Admin, HR

Tiền điều kiện: Người dùng đã đăng nhập thành công.

Hậu điều kiện: Mật khẩu được cập nhật trong hệ thống.

Luồng chính:

* 1. Người dùng nhập mật khẩu cũ, mật khẩu mới, và xác nhận mật khẩu mới.
* 2. Hệ thống kiểm tra mật khẩu cũ.
* 3. Nếu đúng → cập nhật mật khẩu.

Luồng phụ:

* - Nếu mật khẩu cũ sai → hiển thị lỗi.
* - Nếu xác nhận mật khẩu mới không khớp → hiển thị lỗi.

# Use Case: Xác thực tài khoản

Mô tả: Kiểm tra xem thông tin đăng nhập có chính xác không.

Actor: Hệ thống

Tiền điều kiện: Người dùng đã nhập thông tin đăng nhập.

Hậu điều kiện: Trả kết quả xác thực thành công/thất bại.

Luồng chính:

* 1. So khớp username và password với dữ liệu trong hệ thống.

Luồng phụ:

* Nếu không trùng → thông báo lỗi.

# Use Case: Kiểm tra trạng thái tài khoản

Mô tả: Kiểm tra tài khoản có bị khóa hoặc vô hiệu hóa không.

Actor: Hệ thống

Tiền điều kiện: Tài khoản đã được xác thực.

Hậu điều kiện: Cho phép hoặc từ chối truy cập.

Luồng chính:

* 1. Kiểm tra trạng thái tài khoản (ACTIVE / INACTIVE).

Luồng phụ:

* Nếu INACTIVE → từ chối truy cập.